

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT VINH LỘC

Số: 08./TB-THPTVL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15. tháng 9. năm 2022

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của trường THPT Vinh Lộc
Năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp		
		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Điều kiện tuyển sinh	- Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2022-2023. - Điểm tuyển vào lớp 10 trường THPT Vinh Lộc năm học 2022-2023: NV1: 16.25; NV2: 16.75; NV3: 17.		
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	- Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. - Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. - Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Thực hiện Kế hoạch số 3253/KH-GDĐT-TrH ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. - Căn cứ Công văn số 3157/SGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023. - Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục		

		thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-THPTVL ngày 15 tháng 9 năm 2022 về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023.		
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên và kịp thời giữa nhà trường và gia đình thông qua Ban đại diện Cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương. - Học sinh có ý thức tự giác học tập, tu dưỡng đạo đức, lễ phép văn minh trong ứng xử, chấp hành tốt luật pháp và tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể. - Học sinh được giáo dục toàn diện và tự rèn luyện theo mục tiêu: kiến thức khoa học tự nhiên và xã hội; 5 phẩm chất; 10 năng lực.		
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Các câu lạc bộ thể dục thể thao, văn nghệ; STEM. - Giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; giáo dục hướng nghiệp; các hội thi, cuộc thi; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo vui tươi lành mạnh gắn với hỗ trợ học tập cho học sinh.		
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	- Về học lực: + Giỏi ít nhất 10%; + Khá ít nhất 25%; + Yếu, Kém không quá 5%. - Về hạnh kiểm: + Tỷ lệ học sinh xếp loại Khá, Tốt trên 90%. + Học sinh xếp loại Yếu dưới 2%. - 100% học sinh đạt yêu cầu về rèn luyện thân thể.		
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng 100%.	Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng 100%.	- 100% học sinh đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp THPT. - Tỷ lệ tốt nghiệp THPT cao hơn của Thành phố. - Học sinh đủ điều kiện cơ bản theo học các trường trung cấp, cao đẳng và đại học.



Nguyễn Thị Nha Trang